



THẤY NGƯỜI MÀ NGHĨ ĐẾN TA

TÔN THẤT TÙNG

Cách đây hơn mươi ba năm, khi Việt Nam Cộng Hòa còn vững mạnh, nhiều chính trị gia thường so sánh Đài Loan với miền Nam Việt Nam. Người nào cũng tỏ ý lo âu cho Đài Loan sẽ bị cộng sản thôn tính một ngày không xa. Chính khách nào cũng quả quyết Việt Nam Cộng Hòa sẽ tồn tại mãi mãi, vì Việt Nam hơn Đài Loan tất cả mọi mặt. Về địa dư thì miền Nam Việt Nam có núi dài sông rộng, rất thuận tiện cho việc hành quân diệt địch. Về nhân lực thì có các vị Tướng Lãnh “tài ba” trân ái và Tổng Thống “anh minh” lãnh đạo thì làm chi mà mất nước được.

Đúng một cái, mặt trận Banmethuot bùng nổ, tiếp theo là những cuộc lui quân mà các nhà quân sự Việt Nam lúc bấy giờ gọi là “di tản chiến thuật”. Khởi đầu là Cao Nguyên, kế đến Trung phần, Nam phần và cuối cùng là Sài Gòn thất thủ!

Khi chạy ra nước ngoài thì quý vị Tướng Lãnh “tài ba” và Tổng Thống “anh minh” luôn luôn đổ lỗi là vì Mỹ bỏ rơi nên miền Nam mới mất. Chưa đủ, ông cựu Tổng Thống còn tung tiền thuê ông Tiến Sĩ viết sách để biện minh cho lập luận chạy tội của mình. Không một ai trong giới lãnh đạo miền Nam tỏ ý ăn năn hối hận vì sự lãnh đạo tồi tệ của tập đoàn khiến miền Nam phải đau đớn lọt vào tay giặc. Trong khi đó nhìn sang nước Đài Loan nhỏ bé này đã trở thành một quốc gia thịnh vượng, gây niêng cảm phục trên toàn thế giới.

Ngược dòng thời gian, như quý vị đã biết, sau khi bị cộng quân truy đuổi, ông Tưởng Giới Thạch và Bộ Tham Mưu kéo tàn quân ra Đài Loan lập quốc. Với tấm lòng yêu nước không bờ bến và với một ý chí sắt son, Tưởng Giới Thạch cùng với các người cộng sự đã biến quần đảo Đài Loan trở thành một quốc gia hùng cường có thể đương đầu với Trung Cộng.

Khi thấy mình đã già, ông Tưởng Giới Thạch bèn nghĩ ngay tới việc đào tạo người kế vị thay mình tiếp tục quang đường dựng nước. Vì vậy ông đem hết kinh nghiệm bản thân truyền thụ cho người con trai lớn của bà vợ trước là Tưởng Kinh Quốc, lúc đó đang là Trùm Mật Vụ của Trung Hoa Dân Quốc. Tưởng Giới Thạch muốn cho con mình thu thập được nhiều kinh nghiệm để sau này trở thành người lãnh đạo giỏi nên ông lần lượt đưa Tưởng Kinh Quốc giữ những chức vụ quan trọng như Tổng Trưởng Quốc Phòng, Phó Thủ Tướng và Thủ Tướng cho đến khi Tưởng Giới Thạch qua đời thì Tưởng Kinh Quốc lên làm Tổng Thống.

Vừa thay cha ngồi vào ghế Tổng Thống chưa được bao lâu thì bỗng nhiên Hoa Kỳ đóng cửa Tòa Đại Sứ ở Đài Loan và thiết lập bang giao với Bắc Kinh. Cuộc hôn nhân Mỹ Đài Loan coi như chấm dứt. Việc đó không có chỉ là vì Mỹ chỉ nhắm vào lợi ích chiến lược trong việc liên kết với Trung Cộng. Chỉ khổ cho dân Đài Loan, sống như cá nằm trên thớt. Thế giới lại thêm một lần nữa áu lo cho số phận Đài Loan. Tuy nhiên, nhờ vào tài lãnh đạo của Tưởng Kinh Quốc và những người cộng sự, con thuyền Đài Loan đã qua cơn sóng gió. Tưởng Kinh Quốc biết phải làm gì trong khát khao lịch sử cho nên ông đã không ngần ngại làm một cuộc cách mạng cải tổ guồng máy Đài Loan.

Khác với thân phụ là một người quá cứng rắn, đôi lúc lại có những hành động quân phiệt, Tưởng Kinh Quốc đã lãnh đạo đất nước một cách rất ôn hòa mềm dẻo. Ông thường tạo cơ hội cho những người trẻ, những người gốc Đài Loan, kể cả những người đối lập với thân phụ ông trước kia cũng được ông mời tham

gia chính quyền để góp phần xây dựng quần đảo Đài Loan. Trong chính sách đó, ông cương quyết loại trừ những người có đầu óc thù cựu, bất kể họ đã một thời là người thân tín của Tưởng Giới Thạch. Ông đã cho triệu hồi một nhân vật đối lập bị Tưởng Giới Thạch lưu đày ở Tân Gia Ba là Lâm Dương Cương về nước, trao giữ chức Tổng Trưởng Nội Vụ, mặc dầu có nhiều Tướng Lãnh bạn của Tưởng Giới Thạch ngỏ lời can gián. Tưởng Kinh Quốc muôn tỏ cho nhân dân Đài Loan thấy rằng ông là một người cởi mở và biết trọng dụng nhân tài. Di xa hơn nữa, cuối năm 1986 ông cho phép đảng Dân Chủ đối lập được chính thức thành lập và tự do ứng cử vào Quốc Hội.

Muốn chứng tỏ ông không chủ trương gia đình trị, vào năm 1985 ông long trọng tuyên bố rằng sau khi ông chết thì gia đình họ Tưởng sẽ không còn ai nắm giữ ngôi vị lãnh đạo nữa. Dân Đài Loan tin tưởng vào lời hứa của ông khi thấy người con trai duy nhất của Tưởng Kinh Quốc đã được ông đưa sang trú ngụ ở Tân Gia Ba để học nghề buôn bán. Hành động phi thường đó của Tưởng Kinh Quốc đã gieo vào lòng nhân dân Đài Loan một sự cảm mến sâu xa, khiến họ quên đi cái quá khứ Trùm Mật Vụ của ông từ năm 1951 đến 1965.

Nhằm mục đích đưa Đài Loan từ một nước nghèo tiến lên phồn thịnh, Tưởng Kinh Quốc đã mời một chuyên gia kinh tế tốt nghiệp trường Đại Học Cornell tại Hoa Kỳ là Lý Đăng Huy về làm Phó Tổng Thống để hợp sức cùng ông canh tân xứ sở. Khi chọn Lý Đăng Huy làm Phó Tổng Thống, là Tưởng Kinh Quốc đã có ý để họ Lý nắm giữ ngôi vị Tổng Thống sau khi Tưởng Kinh Quốc qua đời theo đúng hiến pháp của Đài Loan.

Để tránh cảnh xáo trộn trong hàng ngũ lãnh đạo sau khi mình chết, Tưởng Kinh Quốc đã khôn ngoan phân chia quyền lực trong guồng máy lãnh đạo. Vì vậy ông để những Tướng Lãnh tài giỏi công thần của Tưởng Giới Thạch nắm giữ những chức vụ quan trọng trong quân đội, như các Tướng Hao Pei Tsun giữ chức Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Lực và Tướng Wang Sheng giữ chức Tư Lệnh Biệt Khu Đài Loan. Nhờ vậy gần một năm nay, kể từ ngày Tưởng Kinh Quốc quá vãng, công cuộc cải cách dân chủ và kinh tế của Đài Loan vẫn được những người kế vị ông tiếp tục một cách hết sức tốt đẹp, mặc dầu có rất nhiều sự lo ngại trong chính giới Đài Loan về sự hợp tác lâu bền giữa phe tân Tổng Thống và các thuộc hạ của cố Tổng Thống Tưởng Giới Thạch.

Bao nhiêu năm trôi qua, kể từ ngày bị Mỹ bỏ rơi, thực tế đã chứng minh Đài Loan không những

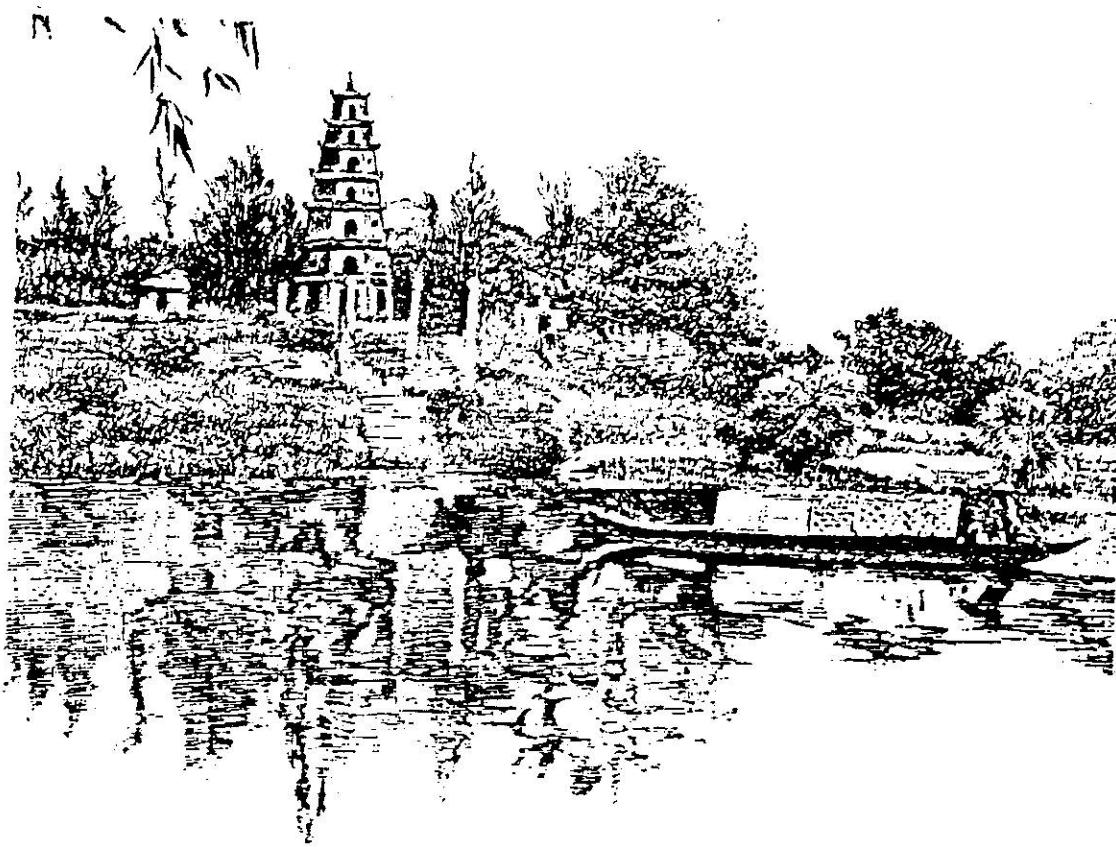
không roi vào tay cộng sản, trái lại đã làm cho cộng sản nể mặt. Bắc Kinh không còn dùng những lời đe dọa như trước là “sẽ thôn tính Đài Loan bằng vũ lực”. Thái độ của Bắc Kinh đối với Đài Loan cũng trở nên hoà nhã qua sự việc năm ngoái đây một Phi Công Đài Loan có cha mẹ ở Bắc Kinh đã lái chiếc phi cơ phản lực dân sự đáp xuống phi trường Côn Minh xin tị nạn chính trị. Nhà cầm quyền Trung Cộng đã niêm nở tiếp đón, chấp thuận cho viên Phi Công được ở lại, riêng chiếc phi cơ thì trả lại cho Đài Loan. Mới hơn nữa, vào trung tuần tháng 8 vừa qua, hai phái đoàn của hai viện Đại Học Đài Loan và Bắc Kinh đã gặp nhau tại trường Đại Học Berkeley ở San Francisco để bàn việc trao đổi kinh tế. Nghe đâu Bắc Kinh sẽ đặt mua của Đài Loan nhiều hàng hóa thực dụng mà trước kia họ thường đặt mua của Nhật Bản. Và thể theo đề nghị của Tổng Thống Đài Loan Lý Đăng Huy, trong những ngày sắp tới sẽ còn có nhiều phái đoàn khác của Đài Loan và Bắc Kinh hội họp để bàn chuyện trao đổi văn hóa và thể thao.

Khi tôi viết bài này thì bên lục địa Trung Hoa vừa chấm dứt trận bão lụt rất lớn. Trận bão tàn phá nặng nề tỉnh Vân Nam, gây cho hàng trăm người chết và nhiều nhà cửa bị sập đổ. Lập tức Đài Loan thành lập Ủy Ban Cứu Trợ các nạn nhân tai nát trên. Các nhà lãnh đạo Đài Loan đã gạt sang bên những đối nghịch chính trị, họ chỉ biết hành động để cứu giúp những đồng bào của họ đang lâm cảnh màn trời chiếu đất!

Kể từ ngày bị người tình kém hào hoa phụ rầy, tính ra đến nay chưa đầy mười năm, cặp bài trùng Tưởng Kinh Quốc Lý Đăng Huy đã làm cho toàn thế giới kinh ngạc khi thấy tổng sản lượng quốc gia của Đài Loan ngày một gia tăng. Hiện tại Đài Loan là nước có nhiều hàng hóa nhập cảng vào Hoa Kỳ nhiều nhất. Việc này đã làm cho giới tài phiệt Mỹ điên đầu nên họ đã làm áp lực yêu cầu chính phủ Mỹ ngăn chặn bớt hàng hóa nhập cảng từ Đài Loan. Nhưng hình như việc đó không đem lại kết quả vì dân Mỹ vốn rất ưa chuộng mua sắm đồ đặc với giá rẻ.

Theo thống kê mới nhất thì số ngoại tệ dự trữ của Đài Loan hiện nay đứng vào hàng nhì thế giới. Tức là Đài Loan hiện có số ngoại tệ thặng dư là 76 tỷ Mỹ Kim. Toàn thế giới, nhất là Trung Cộng hẳn phải biết sức mạnh của số ngoại tệ khổng lồ đó !!!

Tôi xin lấy câu “thấy người mà nghĩ đến ta” làm tựa đề và cũng để kết thúc bài tóm lược này gọi là gộp mặt với Lá Thư Ái Hữu trong dịp vùng San Diego ra mắt số đầu tiên.



CẦN DUY TRÌ VÀ PHÁT HUY.....

Lẽ cố nhiên vấn đề then chốt cho cuộc thành lập và thành công của VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VIỆT NAM như đề nghị ở trên, là phải qui định được đủ tài nguyên và phương tiện để hoạt động ít nhút một thời gian một hai năm, cốt ý để tạo ra cho VIỆN một thanh thế, với hy vọng rằng trong những năm kế tiếp, ngân sách của VIỆN có thể cân bằng phần nào để điều hành và tồn tại, khởi phái liên tục nhờ sự tiếp tay của các Chính Phủ địa phương, hoặc của một vài ân nhân Việt Nam có cảm tình với VIỆN. Tuy nhiên, với mục đích vô tư và bất trực lợi, không chừng VIỆN có thể xin các Chính Phủ địa phương (Local Governments) trợ cấp. Xét ra cũng có lý và hy vọng vì các A.H. đã đóng thuế rất nhiều cho các Chính Phủ địa phương đó. Đối với các ân nhân và cảm tình nhân Việt Nam, thì sự trợ giúp VIỆN có thể có sự hấp dẫn bối túc nếu số tiền trợ giúp VIỆN được miễn thuế phần nào.

Ý kiến sơ khởi tôi xin mạn phép đưa ra ở trên đây, không ngoài mục đích thâu lượm và giữ lại những kinh nghiệm rất quý giá của các A.H. Công Chánh hiện nay đang di trú tại hải ngoại. Ý kiến đó có nên thực hiện hay không, tùy các A.H. suy luận và quyết định.

Lẽ cố nhiên, sự thành tựu của VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN VIỆT NAM còn phải tùy thuộc sự giải quyết thỏa đáng nhiều vấn đề khó khăn trong việc qui định phương tiện và tài nguyên. Nhưng đó có lẽ là phương pháp duy nhứt để duy trì lại dấu vết của thế hệ “bản lề” của các A.H. Công Chánh chúng ta. Thế hệ của chúng ta chỉ có một thời. Chúng ta cần nhận định rằng chúng ta đã giúp rất nhiều trong dì vãng vào công cuộc xây dựng một hạ tầng cơ sở giao thông và công chánh, mà hiện nay còn đỗ sô chứng kiến tại quê hương sự đóng góp của các A.H. chúng ta. Không lẽ hôm nay nhiệm vụ xây cất đó dành chấm dứt vì chúng ta không có phương pháp nào giữ lại những kinh nghiệm quý giá của thế hệ “bản lề” của chúng ta, để khởi tiêu tan đi với thời gian. Giữ lại kinh nghiệm đó áu là chuẩn bị để giúp nước Việt Nam khôi phục lại một nền kinh tế giàu và mạnh trong tương lai sắp tới, khi nào điều kiện được thuận lợi.

Đó là thiển ý của bài này, tôi xin mạo muội trình ra mong được các A.H. suy luận và góp phần bổ túc.

TRẦN LÊ QUANG

Tháng 12, năm 1988